

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật
của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh
đã hết hiệu lực thi hành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;

Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 36/TTr-STP, ngày 10/01/2020,

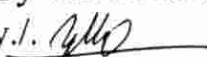
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hết hiệu lực thi hành, gồm:

1. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực thi hành toàn bộ tính đến thời điểm 31/12/2019- Danh mục số 1.

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực thi hành một phần tính đến thời điểm 31/12/2019- Danh mục số 2 (Có các danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (BTh, 60b).

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh
hết hiệu lực thi hành toàn bộ tính đến thời điểm 31/12/2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128/QĐ-UBND ngày 21/01/2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2019

ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC NỘI VỤ					
1	Quyết định	43/2009/QĐ- UBND ngày 30/12/2009	Về việc Quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	15/6/2019
2	Quyết định	29/2018/QĐ- UBND ngày 16/8/2018	Về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Được thay thế bởi Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 12/8/2019	01/9/2019
3	Quyết định	10/2016/QĐ- UBND ngày 12 tháng 4 năm 2016	Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND	24/9/2019
LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
4	Quyết định	05/2012/QĐ- UBND ngày 03/5/2012	Ban hành Quy định quản lý đô lường trong thương mại bán lẻ và tổ chức xây dựng điểm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 13/6/2019	25/6/2019
5	Quyết định	13/2012/QĐ- UBND ngày 10/9/2012	Về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Thay thế bởi Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	01/7/2019
6	Quyết định	32/2014/QĐ- UBND ngày 28/11/2014	Ban hành quy định về hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Thay thế bởi Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019	15/7/2019
7	Quyết định	48/2016/QĐ- UBND ngày 30/11/2016	Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương	Thay thế bởi Quyết định số 36/2019/QĐ-	01/10/2019

			trên địa bàn tỉnh	UBND ngày 19/9/2019	
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
8	Quyết định	09/2012/QĐ- UBND ngày 15/8/2012	Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi và thực hiện cấp bù do miễn thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi quyết định số 19/2019/QĐ- UBND ngày 26/6/2019	08/7/2019
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
9	Quyết định	39/2014/QĐ- UBND ngày 25/12/2014	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2019/QĐ- UBND ngày 18/12/2019	30/12/2019
10	Quyết định	38/2014/QĐ- UBND ngày 25/12/2014	Ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2019/QĐ- UBND ngày 18/12/2019	30/12/2019
11	Quyết định	36/2014/QĐ- UBND ngày 25/12/2014	Ban hành Quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2019/QĐ- UBND ngày 18/12/2019	30/12/2019
12	Quyết định	24/2015/QĐ- UBND ngày 14/8/2015	Ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2019/QĐ- UBND ngày 18/12/2019	30/12/2019
13	Quyết định	25/2017/QĐ- UBND ngày 04/8/2017	Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2019/QĐ- UBND ngày 18/12/2019	30/12/2019
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
14	Quyết định	31/2014/QĐ- UBND ngày 23/10/2014	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 41/2019/QĐ- UBND ngày 30/10/2019	01/11/2019
15	Quyết định	42/2016/QĐ- UBND ngày 13/10/2016	Ban hành quy định về việc quản lý, lập danh sách, cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 54/2019/QĐ- UBND ngày 19/12/2019	01/01/2020
LĨNH VỰC TƯ PHÁP					
16	Quyết định	15/2008/QĐ- UBND ngày 27/6/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 22/2019/QĐ- UBND ngày 27/6/2019	09/7/2019

LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					
17	Quyết định	25/2008/QĐ-UBND ngày 18/9/2008	Quy định về điều kiện an toàn đối với phương tiện và người điều khiển phương tiện thủy nội địa thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người hoặc bè	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019	15/7/2019
18	Quyết định	14/2013/QĐ-UBND ngày 16/7/2013	Ban hành Quy định về quản lý, bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh	Được thay thế bởi Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019	20/9/2019
19	Quyết định	49/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016	Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý, bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh, ban hành kèm theo Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019	20/9/2019
LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO, DU LỊCH					
20	Quyết định	10/2006/QĐ-UBND ngày 11/5/2006	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà văn hóa xóm, bản tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019	21/8/2019
21	Quyết định	11/2008/QĐ-UBND ngày 12/6/2008	Ban hành quy định quản lý một số hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	12/11/2019
22		06/2017/QĐ-UBND ngày 10/2/2017	Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;	Được thay thế bởi Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	15/11/2019
23	Quyết định	18/2017/QĐ-UBND ngày 27/6/2017	Về việc sửa đổi một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	15/11/2019
24	Quyết định	Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 08/10/2018	Quy định chế độ tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích trong thi đấu tại các giải thể thao cấp tỉnh	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	08/01/2020
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH					
25	Nghị quyết	14-NQ/2004/HĐND14 ngày 22/7/2004	Về việc quy định thời gian phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019

26	Nghị quyết	66/2006/NQ-HĐND ngày 15/12/2006	Về quy định danh mục chi tiết phí, lệ phí, mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) trích nộp các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
27	Nghị quyết	105/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008	Về việc quy định tỷ lệ thu, tỷ lệ trích, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
28	Nghị quyết	152/2010/NQ-HĐND ngày 21/7/2010	Ban hành quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.	Được thay thế bởi Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	01/8/2019
29	Nghị quyết	157/2010/NQ-HĐND ngày 02/11/2010	Về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 và các năm tiếp theo thời kỳ ổn định ngân sách; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
30	Nghị quyết	159/2010/NQ-HĐND ngày 02/11/2010	Về phân chia tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết nguồn thu giữa các cấp ngân sách năm 2011 và các năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
31	Nghị quyết	160/2010/NQ-HĐND ngày 02/11/2010	Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2011 và các năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
32	Nghị quyết	17/2011/NQ-HĐND ngày 24/6/2011	Về việc quy định mức thu, tỷ lệ trích nộp lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm về phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
33	Nghị quyết	18/2011/NQ-HĐND ngày 24/6/2011	Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Nghị quyết số 66/2006/NQ-HĐND ngày 15/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
34	Nghị quyết	41/2012/NQ-HĐND ngày 09/7/2012	Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; mức thu và tỷ lệ phần trăm trích, nộp phí tham gia đấu giá, phí đấu giá tài sản; mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019

35	Nghị quyết	59/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013	Về quy định mức chi hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
36	Nghị quyết	96/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014	Về việc quy định danh mục chi tiết các khoản phí, lệ phí mức thu và tỷ lệ phần trăm trích nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
37	Nghị quyết	17/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016	Về sửa đổi, bổ sung quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất và lệ phí hộ tịch, đăng ký cư trú, chứng minh nhân dân tại Nghị quyết số 96/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
38	Quyết định	45/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018	Về Ban hành Bảng giá nhà làm căn cứ tính lệ phí trước bạ và thuế thu nhập cá nhân trong giao dịch chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019	01/10/2019
LĨNH VỰC Y TẾ					
39	Nghị quyết	39/2012/NQ-HĐND ngày 10/7/2012	Quy định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Nghị quyết số 161/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	01/8/2019
40	Nghị quyết	67/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013	về việc sửa đổi bổ sung giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị quyết số 39/2012/NQ-HĐND ngày 10/7/2012 của HĐND tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Nghị quyết số 161/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	01/8/2019
41	Nghị quyết	74/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.	Được thay thế bởi Nghị quyết số 161/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	01/8/2019
42	Quyết định	33/2014/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 về	Việc quy định mức thu một số khoản phí trên địa bàn tỉnh	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2019 ngày 09/01/2019	20/01/2019
43	Quyết định	41/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014	Phê duyệt mức chi phí chi trả phụ cấp thường trực; phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật vào giá dịch vụ y tế	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 10/2019 ngày 16/4/2019	26/4/2019
44	Quyết định	25/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014	Về việc ban hành “Bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi Nhà nước thu hồi đất” trên địa bàn tỉnh Hòa	Được thay thế bởi Quyết định số 47/2019/QĐ-	10/12/2019

			Bình	UBND ngày 18/11/2019	
45	Quyết định	20/2015/QĐ-UBND ngày 05/8/2015	Về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc Ban hành "Bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi nhà nước thu hồi đất" trên địa bàn tỉnh Hoà Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019	10/12/2019
46	Quyết định	11/2016/QĐ-UBND ngày 14/4/2016	Về việc bổ sung vào mục IV nhóm cây ăn quả tại Phụ lục IV đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc Ban hành "Bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi nhà nước thu hồi đất" trên địa bàn tỉnh Hoà Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019	10/12/2019
LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
47	Nghị quyết	116/2015/NQ-HĐND ngày 03/7/2015	Về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2016 - 2020	Được thay thế bởi Nghị quyết số 218/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	01/01/2020
48	Nghị quyết	102/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014	Về Quy định tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C, các dự án đầu tư quan trọng không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trình Hội đồng nhân dân tỉnh	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 234/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	01/01/2020
49	Nghị quyết	Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016	Về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 102/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C, các dự án đầu tư quan trọng không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trình	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 234/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	01/01/2020
50	Nghị quyết	114/2015/NQ-HĐND ngày 03/7/2015	Về quy định mức hỗ trợ ngân sách phát triển xã giai đoạn 2016-2020	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 238/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	01/01/2020
LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
51	Quyết định	17/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014	Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/01/2019	25/01/2019
LĨNH VỰC THANH TRA					
52	Quyết định	28/2008/QĐ-UBND ngày 09/10/2008	Ban hành Quy định tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 26/2019/QĐ-	19/8/2019

				UBND ngày 08/8/2019	
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
53	Quyết định	12/2012/QĐ-UBND ngày 06/9/2012	Về việc ban hành Bộ đơn giá cho hoạt động quan trắc và phân tích môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019	29/10/2019
54	Quyết định	16/2012/QĐ-UBND ngày 04/12/2012	Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019	01/01/2020
55	Quyết định	37/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014	Về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019	10/01/2020
56	Quyết định	32/2016/QĐ-UBND ngày 19/7/2016	Về việc điều chỉnh bảng giá các loại đất tại các biểu số 01; 02; 06; 07; 08; 09; 10; 11 ban hành kèm theo Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019	10/01/2020
57	Quyết định	14/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018	Về việc bổ sung Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019	10/01/2020
LĨNH VỰC XÂY DỰNG					
58	Quyết định	40/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2017	Ban hành quy định quản lý dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019	13/12/2019
LĨNH VỰC KHÁC					
59	Quyết định	42/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019	12/3/2019
60	Quyết định	14/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014	Về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Mục III Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 21/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Được thay thế bởi Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	10/11/2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh
hết hiệu lực thi hành một phần tính đến thời điểm 31/12/2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 21/01/2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản, tên gọi văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
LĨNH VỰC XÂY DỰNG					
1	Quyết định	42/2017/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Điều 1, Điều 3 và Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019	01/7/2019
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
2	Quyết định	05/2018/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	Khoản 3 Điều 32 Quy định ban hành kèm theo	Bãi bỏ bởi Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 13/6/2019	01/7/2019
LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
3	Nghị quyết	23/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016	Khoản 2 Điều 4 Quy định	Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 168/2019/NQ-HĐND ngày 14/8/2019	01/9/2019
LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
4	Nghị quyết	108/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018	Khoản 1, 2, 4, 5, 6 Điều 1	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 169/2019/NQ-HĐND ngày	24/8/2019
LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
5	Nghị quyết	118/2015/NQ-	Khoản 2 Điều 1	Bãi bỏ bởi Nghị quyết số	24/10/2019

		HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2015 quy định mức tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt giải cao tại các cuộc thi thuộc lĩnh vực: Giáo dục, đào tạo, thể dục, thể thao và nghệ thuật		204/2019/NQ-HĐND ngày 14/10/2019	
6	Nghị quyết	11/2018/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời	Khoản 1 Điều 4; khoản 5, 6, 11, 12 Điều 5; Điều 8, 9, 10; khoản 3, 4 Điều 12; khoản 1 Điều 15; khoản 1 Điều 16 và khoản 1 Điều 32	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/9/2019	01/10/2019
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH					
7	Nghị quyết	40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 Về việc ban hành quy định danh mục chi tiết mức thu, miễn, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí	Mục 1.5; 2.6 khoản 1, khoản 3 mục III phần B biểu số 01.	Được thay thế bởi Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019	21/12/2019
8	Nghị quyết	02/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 quy định tạm thời sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá	Mục 3	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019	01/9/2019
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
9	Nghị quyết	30/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hòa	Khoản 1,6,7 Điều 2; khoản 3,7, Điều 8; khoản 1,2,6,7 Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 16; khoản 3 Điều 17; điểm c, e khoản 1 Điều 18; Hủy bỏ các Khoản, Điểm: Khoản 6 Điều 2; khoản 7 Điều 9; điểm d khoản 1 Điều 18; Thay đổi cụm từ “Sáng kiến cấp tỉnh” thành cụm từ “Sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh” tại các Khoản: Khoản 7 Điều 2, khoản 3 Điều 6;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 17/10/2019	30/10/2019

			Thay đổi cụm từ “Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh” thành cụm từ “Hội đồng đánh giá sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh” tại các Khoản: Khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 1; Thay đổi cụm từ “Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở” thành cụm từ “Hội đồng sáng kiến” tại các Khoản: Khoản 2, Điều 9; khoản 3 Điều 17.		
LĨNH VỰC KHÁC					
10	Nghị quyết	07/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 ban hành Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại đối với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Bãi bỏ cụm từ “báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 20 tháng 5, báo cáo năm gửi trước ngày 01 tháng 11” tại khoản 2 Điều 17 Quy chế	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 30/5/2019	13/6/2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

